

CÔNG TY TNHH HANAIMEX
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH HANAIMEX

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HANAIMEX COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108198637

3. Ngày thành lập: 23/03/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 5, ngõ 31, phố Lương Ngọc Quyến, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0975570110

Fax:

Email: info.hanaimex@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn gạo	4631
2.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
3.	Bán buôn đồ uống	4633
4.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ Chi tiết: - Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ.	5221
5.	Bốc xếp hàng hóa	5224
6.	Bán buôn thực phẩm	4632
7.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại	4719
8.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
9.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ nhạc cụ trong các cửa hàng chuyên doanh.	4759
10.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763

11.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Gửi hàng; - Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường sắt, đường bộ, đường biển hoặc đường hàng không; - Giao nhận hàng hoá; - Thu, phát các chứng từ vận tải và vận đơn; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan;	5229
12.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế ; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm.	4649(Chính)
13.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) .	4659
14.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
15.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
16.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
17.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp; - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp); - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su; - Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép; - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại.	4669
18.	Bán buôn tổng hợp	4690

19.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
20.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
21.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất khẩu, nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
22.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
23.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
24.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
25.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
26.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
27.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742

6. Vốn điều lệ: 100.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	TRẦN THÚY NGÀ	Số 46 đường Mới, thôn Hậu Dưỡng, Xã Kim Chung, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	50.000.000	50,000	001192006104	
2	NGUYỄN THÁI HÀ	Số 71, ngõ 2 đường Nguyễn Viết Xuân, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	50.000.000	50,000	B8895603	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THÁI HÀ

Giới tính: N

Chức danh: *Ch t ch h i ng thành vi n*

Sinh ngày: 23/02/1991

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: *Vi t Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *H chi u Vi t Nam*

Số giấy chứng thực cá nhân: B8895603

Ngày cấp: 27/02/2014

Nơi cấp: *C c qu n l xu t nh p c nh*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *S 71, ng 2 ng Nguy n Vi t Xu n, Ph ng Kh ng Mai, Qu n Thanh Xu n, Thành ph Hà N i, Vi t Nam*

Chỗ ở hiện tại: *S 71, ng 2 ng Nguy n Vi t Xu n, Ph ng Kh ng Mai, Qu n Thanh Xu n, Thành ph Hà N i, Vi t Nam*

* Họ và tên: TRẦN THÚY NGÀ

Giới tính: N

Chức danh: *Gi m c*

Sinh ngày: 10/02/1992

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: *Vi t Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Th c n c c c ng d n*

Số giấy chứng thực cá nhân: 001192006104

Ngày cấp: 27/04/2016

Nơi cấp: *C c c nh s t KQL c tr và DLQG v d n c*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *S 46 ng M i, th n H u D ng, X Kim Chung, Huy n ng Anh, Thành ph Hà N i, Vi t Nam*

Chỗ ở hiện tại: *S 46 ng M i, th n H u D ng, X Kim Chung, Huy n ng Anh, Thành ph Hà N i, Vi t Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội